

Số:148/KH-TP

Củ Chi, ngày 11 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2015 -2016

Căn cứ văn bản số 2541/KH-GDĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về “Kế hoạch công tác giáo dục tiểu học năm học 2015 – 2016”;

Căn cứ văn bản số 1121/BC-GDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về “Báo cáo tổng kết năm học 2014 – 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015 – 2016”;

Căn cứ văn bản số 1136/GDĐT-TH ngày 28 tháng 8 năm 2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về “Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2015 - 2016 cấp tiểu học”

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm học 2014 -2015 và yêu cầu phấn đấu của đơn vị, kết hợp tình hình thực tế, Trường Tiểu học Tân Phú xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2015 - 2016 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2014 - 2015

I/ NHỮNG THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1) Học sinh

Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1 : 100%

Duy trì sĩ số học sinh : 100%

Hiệu suất đào tạo : 99,29%

Chất lượng dạy và học

- Giảng dạy:

+ Loại giỏi : 39 – tỉ lệ 92,9 %

+ Loại khá : 03 – tỉ lệ 7,1 %

- Học tập:

+ Về năng lực HS đạt : 100%

+ Về phẩm chất HS đạt : 100%

- + Học sinh hoàn thành CT lớp học: 1473 – tỉ lệ 98,33%
- + Học sinh hoàn thành bậc tiểu học: 281/281 – tỉ lệ 100%
- + Học sinh được khen thưởng: 945 – tỉ lệ 63,08%

2) Giáo viên và tập thể

Số CB-GV-NV đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 07

Số CB-GV-NV đạt danh hiệu LĐTĐ: 51

Mỗi giáo viên đã thực hiện được ít nhất 10 tiết dạy có ứng dụng CNTT vào dạy học.

Tập thể nhà trường được UBND huyện Củ Chi công nhận đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến.

II/ NHỮNG TỒN TẠI CẦN KHẮC PHỤC

Còn một vài giáo viên chưa thật sự chú trọng đến việc rèn kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục đạo đức cho học sinh.

Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Tỉ lệ học sinh lưu ban sau khi kiểm tra lại còn khá cao.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2015 - 2016

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2015 - 2016

Năm học 2015 – 2016 là năm học diễn ra Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, Đảng bộ Thành phố lần thứ X và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, toàn ngành tiếp tục triển khai các giải pháp để thực hiện các nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 – Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Với chủ đề năm học ***“Tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất, kỹ năng sống; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách và lối sống”***. Trường Tiểu học Tân Phú xây dựng kế hoạch năm học 2015 - 2016 tập trung vào những nhiệm vụ như sau:

1. Thuận lợi và khó khăn

1.1. Thuận lợi

Đội ngũ giáo viên có tinh thần trách nhiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Đội ngũ giáo viên trực tiếp đứng lớp đã đạt trình độ chuẩn 100%, trong đó có 88,64% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

Thiết bị, đồ dùng dạy học thường xuyên được trang bị bổ sung để phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

Môi trường sư phạm sạch đẹp, khang trang, thoáng mát. Nhà vệ sinh được quan tâm sửa chữa thường xuyên đảm bảo hợp vệ sinh.

1.2. Khó khăn

Chưa có các phòng chức năng để phục vụ cho các hoạt động giáo dục, giảng dạy cho học sinh.

Do thiếu giáo viên theo định mức biên chế nên đa số giáo viên phải dạy dư số giờ nghĩa vụ theo quy định. Hiện nay giáo viên Tổng phụ trách phải dạy kiêm nhiệm 1 lớp.

Do số học sinh tăng cao, trong năm học 2015 – 2016 nhà trường không có lớp học 2 buổi/ngày, nên học sinh không có điều kiện để tham gia ôn tập, rèn luyện các hoạt động ngoài buổi học chính khóa.

Sĩ số học sinh trên lớp vượt quá qui định, có một số lớp sĩ số trên 45HS/lớp, nên giáo viên gặp khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động dạy học theo hướng cá thể hóa và quản lý chăm sóc học sinh.

2. Về nhân sự, trường lớp và cơ sở vật chất

2.1. Tình hình cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Nhân sự	Tổng số		Đảng		Công đoàn		Chi đoàn		Biên chế		GV dạy lớp	GV dạy bộ môn	GV làm công tác khác
	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	SL	Nữ	BC	HD			
BGH	03	01	02	01	03	01	/	/	03	/	/	/	/
GV	44	37	11	10	44	37	/	/	44	0	38	03	03
CNV	08	06	/	/	08	06	/	/	02	06	/	/	/
Cộng	55	44	13	11	55	44	/	/	49	06	38	03	03

Nhân sự	Chưa đạt chuẩn		Đạt chuẩn		Cao đẳng		Đại học	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
BGH	/	/	3	100	/	/	03	100
GV	/	/	44	100	27	61,36	12	27,27
CNV	/	/	8	100	2	25,0	/	/
Cộng			55	100	29	52,73	15	27,27

2.2. Tình hình học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Học 2b/ngày	Bán trú	Học Tiếng Anh (Bộ)	Học Tiếng Anh tăng cường	Học Tiếng Anh tự chọn	Học Tin học tự chọn
Một	9	407	200	/	/	/	90	/	/
Hai	8	323	163	/	/	79	/	/	/
Ba	8	322	159	/	/	76	/	/	/
Bốn	8	297	135	/	/	76	/	/	/
Năm	6	269	128	/	/	/	/	/	/
Cộng	39	1618	785	/	/	231	90	/	/

2.3. Tình hình cơ sở vật chất

Mục	Cơ sở chính	Cơ sở 1 (Áp Giã)	Cơ sở 2 (Giồng Sao)	Cộng
Diện tích (m ²)	3631	854,4	547,5	5032,9
Bình quân m ² /HS	4	2,5	2,6	3,5
Số phòng học	14	4	3	21
Số phòng hành chính	3	0	0	3
Số phòng chức năng	0	0	0	0

II/ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; củng cố và phát huy hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế. Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh – thân thiện các mối quan hệ trong nhà trường; nhà trường và xã hội.

2. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và thực hiện tốt Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay

nặng bột”, tiếp tục vận dụng mô hình trường học mới (VNEN) vào việc dạy học, tổ chức lớp học.

3. Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục (an toàn giao thông, kỹ năng sống, giáo dục môi trường,...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới, học sinh học tiếng Anh được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết). Đẩy mạnh mô hình thư viện xanh, thân thiện, thực hiện tốt việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo theo đúng quy định. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học.

4. Tiếp tục tạo cơ hội thuận lợi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

5. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 1 và phấn đấu từng bước nâng lên mức độ 2. Xây dựng trường đạt các tiêu chí mức chất lượng tối thiểu.

6. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục và các môn nghệ thuật; tổ chức cho học sinh tham gia luyện tập các môn thể thao. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ, Nét vẽ xanh, Chiếc Ô tô mơ ước, giáo dục môi trường, an toàn giao thông, ... gắn với các hoạt động ngoại khóa.

7. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý: “chủ động cụ thể hóa phân phối chương trình học tập của học sinh phù hợp với từng lớp học cụ thể, đảm bảo yêu cầu giáo dục học sinh tiểu học và yêu cầu nhiệm vụ quy định trong chương trình tiểu học” với sự hướng dẫn, chỉ đạo của ngành. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, “ba công khai”, kiểm định chất lượng, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và CBQL giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo, v.v.

III/ NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; củng cố và phát huy hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế. Củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh – thân thiện các mối quan hệ trong nhà trường; nhà trường và xã hội.

1.1. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

a) Yêu cầu

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 35-KH/HU của Huyện ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các hoạt động học tập và rèn luyện của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tiếp tục củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục triển khai có hiệu quả, sáng tạo các cuộc vận động và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"; thực hiện tốt cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

b) Biện pháp

Thường xuyên tổ chức quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38, Điều lệ trường Tiểu học.

Tiếp tục duy trì việc trang trí “20 điều giáo viên cần biết” và “Các hành vi giáo viên không được làm” ở nơi thích hợp đồng thời thường xuyên quán triệt các nội dung trên trong đội ngũ nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học và Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06/6/2015 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh ngồi sai lớp, không để học sinh bỏ học.

Cán bộ quản lý và giáo viên luôn học tập và trau dồi đạo đức nghề nghiệp, nhân cách, phẩm chất của nhà giáo gắn liền với việc thực hiện Điều lệ Trường Tiểu học, Chuẩn Hiệu trưởng và Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Ngăn chặn và xử lý các biểu hiện vi phạm pháp luật, thiếu gương mẫu trong lối sống và những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể học sinh. Giáo viên tuyệt đối không sử dụng hình thức trách phạt đối với học sinh và thiếu tôn trọng học sinh trong môi trường giáo dục.

Nâng cao chất lượng giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm, củng cố việc giáo dục cho học sinh hiểu và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.

c) Chỉ tiêu

100% CB-GV-CNV có tác phong đạo đức gương mẫu, tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong Giáo dục, không vi phạm đạo đức nghề nghiệp nhà giáo.

100% CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc các qui định về dạy thêm, học thêm.

100% CB-GV-CNV hưởng ứng và thực hiện tốt chủ đề năm học và các cuộc vận động trong năm học.

100% CB-GV-CNV tham gia đầy đủ các buổi tuyên truyền, học tập Nghị quyết, pháp luật, học tập chính trị, các hoạt động ngoại khóa.

100% các lớp xây dựng “góc thư viện”, “góc sản phẩm” ở các phòng học và thường xuyên cập nhật, bổ sung, tránh hình thức đối phó.

1.2. Xây dựng trường tiểu học thân thiện, văn minh, học sinh tích cực

a) Yêu cầu

Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá . Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

Tích hợp nội dung giáo dục qua các môn học và các hoạt động giáo dục, các hoạt động trên lớp và ngoài giờ lên lớp.

Tiếp tục đầu tư xây dựng toàn diện các mặt hoạt động, cơ sở vật chất, xây dựng đạt các tiêu chí của trường đạt mức chất lượng tối thiểu.

Tiếp tục giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh (Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa) thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh – thân thiện trong nhà trường (quan hệ thầy – trò ; trò – trò), nhà trường và xã hội qua việc xây dựng những điều nên và không nên trong nhà trường, trong từng lớp học.

b) Biện pháp

Thực hiện Chỉ thị 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và các văn bản hướng dẫn của Sở

GD&ĐT; Thông tư số 07/2014/TT-BGDĐT ngày 14/3/2014 quy định về hoạt động chữ thập đỏ trong trường học.

Triển khai việc tổ chức giảng dạy và thực hành môn Đạo đức và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong xã hội, trong nước và quốc tế, gắn việc học lý thuyết với thực hành, rèn luyện các hành vi đạo đức qua việc học tập và giao tiếp hàng ngày với bạn bè và người xung quanh với sự giúp đỡ của giáo viên và phụ huynh.

Thực hiện nghiêm túc và trang trọng việc trang trí ảnh chân dung Bác Hồ, 5 Điều Bác Hồ dạy, Thư Bác Hồ gửi học sinh và trang trí bản đồ lớp với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam được thực hiện trong lớp học.

Tổ chức cho tất cả học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ đầu tuần. Tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe cho học sinh thông qua tập thể dục buổi sáng, tập thể dục giữa giờ.

Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường như trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc, các hoạt động thể dục thể thao gắn với bản sắc dân tộc. Các lớp tổ chức hát đầu giờ, chuyên tiết để tạo tâm thế tốt cho học sinh tham gia học tập.

Tổ chức 1 - 2 "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới, từng bước giúp học sinh quen dần với cách học ở tiểu học và cảm thấy vui thích khi được đi học. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, yêu trẻ, tận tâm với học sinh để giảng dạy lớp 1.

Xây dựng căn tin đảm bảo sạch sẽ, văn minh, thẩm mỹ không được bày bán các đồ chơi nguy hiểm, độc hại, các mặt hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ và hết hạn sử dụng; nhân viên bán căn tin phải có giấy chứng nhận y tế.

Tạo cảnh quan trường học bằng cây xanh, cây cảnh và thảm cỏ, tạo không gian giáo dục, môi trường sư phạm có tính giáo dục học sinh. Xây dựng nhà vệ sinh, có hệ thống nước, xà phòng rửa tay, có bảng hướng dẫn về quy trình rửa tay; thùng rác có nắp đậy.

Tổ chức Lễ khai giảng và Lễ ra trường vui tươi, trang trọng, phù hợp với cấp học, tạo dấu ấn cho học sinh.

c) Chỉ tiêu

100% các điểm học xanh - sạch - đẹp – an toàn.

100% các lớp học trang trí đúng quy định, xây dựng góc sản phẩm, góc thư viện ở các phòng học có hiệu quả và thường xuyên được cập nhật, bổ sung, tránh hình thức đối phó.

100% học sinh đều được tham gia các giờ hoạt động tập thể, tham gia các trò chơi vận động.

100% học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp.

Trường, lớp và các khu vực trong khuôn viên trường luôn xanh - sạch - đẹp – an toàn.

100 % các lớp tổ chức cho học sinh hát đầu giờ, chuyên tiết.

2. Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học và thực hiện tốt Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ GD&ĐT về quy định đánh giá học sinh tiểu học; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, tiếp tục vận dụng mô hình trường học mới (VNEN) vào việc dạy học, tổ chức lớp học.

a) Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn (văn bản số 6169/BGĐT-GDTH ngày 29/10/2014; văn bản số 7475/BGĐT-GDTH ngày 25/12/2014; văn bản số 39/BGĐT-GDTH ngày 06/01/2015).

Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học với đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT. Chú trọng việc dạy học cá thể, quan tâm hơn đến từng em học sinh, trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học hiện có.

b) Biện pháp

Thực hiện tích hợp dạy học Tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, điều chỉnh tài liệu theo hướng dẫn tại văn bản số 86/GPE-VNEN ngày 18/3/2014 của Bộ GD&ĐT. Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo Điều lệ trường tiểu học và bố trí vào ngày nghỉ thứ bảy của tuần.

Đẩy mạnh việc thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực đã được triển khai trong những năm qua với nhiều hình thức phong phú phù hợp tình hình thực tế.

Xây dựng các chuyên đề cấp Trường trong năm học để giáo viên có điều kiện tham dự học tập trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Quan tâm đến việc tổ chức các chuyên đề vận dụng mô hình trường học mới VNEN vào việc dạy học và tổ chức lớp học.

Trong giảng dạy giáo viên phát huy vai trò tích cực của học sinh, chủ động sưu tầm thông tin, trong hoạt động nhóm (tổ, lớp) để nâng cao chất lượng

học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản (nhóm, tổ, lớp) trong quá trình học tập.

Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, giảng dạy, mỗi GV soạn giảng ít nhất 10 tiết/ năm học. Xây dựng kế hoạch sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học hiện đại (bảng tương tác).

Tiếp tục tổ chức Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp trường chuẩn bị tham gia hội thi cấp huyện (HKI năm học 2015-2016) theo tinh thần Thông tư số 43/2012/TT-BGDĐT ngày 26/11/2012 của Bộ GD&ĐT về “Ban hành Điều lệ Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên”.

Tiếp tục tổ chức Hội thi “Em tập viết đúng - viết đẹp” một cách thiết thực, hiệu quả, nhẹ nhàng tạo hứng thú cho học sinh. Quan tâm đến việc tất cả học sinh đều được tham gia.

c) Chỉ tiêu

Trong năm học xây dựng, tổ chức 13 chuyên đề (cấp cụm: 01; cấp trường: 12).

100% giáo viên tích hợp dạy học Tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục

100% giáo viên tham gia đầy đủ các buổi hội thảo, chuyên đề, thao giảng khi có thư mời.

100% GV thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi GV soạn giảng ít nhất 10 tiết/năm học

100% giáo viên đủ điều kiện tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi”, “Giáo viên chủ nhiệm giỏi”.

100% học sinh được tham gia Hội thi “Em tập viết đúng - viết đẹp”.

3. Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục (an toàn giao thông, kỹ năng sống, giáo dục môi trường,...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới, học sinh học tiếng Anh được trang bị đủ 4 kỹ năng (nghe, đọc, nói, viết). Đẩy mạnh mô hình thư viện xanh, thân thiện, thực hiện tốt việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo theo đúng quy định. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học.

3.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học

a) Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, dựa trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT. Đảm bảo thực hiện chương trình chính khóa dạy theo chuẩn kiến thức và kỹ năng với nội dung đã điều chỉnh (giảm tải).

Chú trọng giáo dục đạo đức/ giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học thực tế trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh

Tích hợp các nội dung về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng, kỹ năng sống và đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông vào các môn học,... Việc dạy tích hợp đảm bảo sự hợp lý, nhẹ nhàng không gây áp lực cho học sinh.

b) Biện pháp

Tất cả các lớp dạy 1 buổi/ngày: thời lượng tối đa 5 tiết/buổi, tối thiểu 5 buổi/tuần; tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng bằng cách tích hợp các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thủ công/Kỹ thuật với các hình thức sinh động, sáng tạo phù hợp địa phương

Hướng dẫn học sinh sử dụng SGK theo thời khóa biểu. Sắp xếp thời khóa biểu theo hướng dẫn tại mục B.4, văn bản số 2512/GDDT-TH ngày 12/8/2015 của Sở GD&ĐT về “Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm học và chuẩn bị vào năm học mới 2015 – 2016, cấp tiểu học”.

Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng) thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mỹ thuật, Thủ công/ Kỹ thuật, phù hợp điều kiện thực tế (truyền thống văn hoá, nghề nghiệp địa phương; năng lực giáo viên và thiết bị dạy học).

Thực hiện dạy tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; biến đổi khí hậu; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả kỹ năng sống; đạo đức Hồ Chí Minh; quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS...) vào các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo hợp lý, nhẹ nhàng, hiệu quả, không gây áp lực cho học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

c) Chỉ tiêu

100% giáo viên đảm bảo thực hiện đúng, đủ kế hoạch dạy học theo chương trình, thực hiện nghiêm chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học và nội dung bài soạn phải phù hợp với đối tượng học sinh.

100% giáo viên thực hiện dạy tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; biến đổi khí hậu; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả kỹ năng sống; đạo đức Hồ Chí Minh; quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS...) vào các môn học, bài học có liên quan.

3.2. Tổ chức thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp TP.HCM giai đoạn 2011 – 2020”

a) Yêu cầu

Tiếp tục tổ chức thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và giáo dục chuyên nghiệp” với ba hình thức học: Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh đại trà theo đề án ngoại ngữ 2020 cùng với các phần mềm hỗ trợ theo đúng tiến độ đề án của thành phố.

Dạy Tiếng Anh đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói.

Tiếp tục tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: dạy học theo dự án, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hồ, vẽ Đẩy mạnh hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học); tạo điều kiện để PHHS tham gia vào các hoạt động của nhà trường qua việc thực hiện câu lạc bộ đọc sách cùng cha mẹ (reading mom and dad) ...

b) Biện pháp

Trong năm học 2015 – 2016, không có lớp học 2 buổi/ngày nên nhà trường xin phép Phòng GD&ĐT tổ chức một số lớp học trên 5 buổi/tuần để học sinh được tham gia học tiếng Anh.

Tổ chức giảng dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường 2 lớp 1 bắt đầu từ đầu HK2.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, giáo viên tiếng Anh phải đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh.

Thiết kế đề kiểm tra Tiếng Anh trong việc đánh giá học sinh học Tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của Ngành.

Tiếp tục đầu tư các trang thiết bị dạy Tiếng Anh theo yêu cầu.

c) Chỉ tiêu

Tổ chức giảng dạy 2 lớp 1 theo chương trình Tiếng Anh tăng cường (bắt đầu từ HKII - lớp 1)

Tiếp tục tổ chức cho học sinh lớp 2, 3, 4 đã học tiếng Anh tiếp tục học chương trình Tiếng Anh của Bộ GD&ĐT, theo hình thức trên 5 buổi/tuần (mỗi tuần học 4 tiết).

Tổ chức cho học sinh tham gia các kỳ thi theo các cấp độ do Sở GD&ĐT và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge tổ chức. Kết thúc lớp 5 học sinh lớp tiếng Anh Tăng cường dự thi kỳ thi FLYERS.

3.3. Sách, tài liệu, hoạt động thư viện, thiết bị

a) Yêu cầu

Thư viện góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Tiếp tục xây dựng Thư viện trường học theo phương châm “Thư viện là trái tim nhà trường”, theo mô hình “Thư viện trường học thân thiện”.

Sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện, Bảo đảm thiết bị và đồ dùng dạy học theo yêu cầu tối thiểu.

b) Biện pháp

Đầu tư kinh phí, tăng cường mua sắm bổ sung sách nghiệp vụ, sách tham khảo, tạp chí nhằm giúp giáo viên nghiên cứu, vận dụng vào việc giảng dạy.

Giáo viên hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để các em không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường

Thực hiện việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông theo công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11/4/2013 của Bộ GD&ĐT.

Trang bị, bổ sung kịp thời đồ dùng, thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được qui định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ GD&ĐT về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học và văn bản số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo, đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

Cán bộ thư viện giới thiệu kịp thời ĐDDH, sách tham khảo cho giáo viên.

Tăng cường các thiết bị dạy học có yếu tố CNTT, phần mềm dạy học Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử, phục vụ dạy và học. Có sổ sách theo dõi, ghi nhận số lần sử dụng bảng tương tác và các thiết bị khác.

Tổ chức Hội thi “Kể chuyện theo sách”

Tổ chức Hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp trường để góp phần thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tiếp tục xây dựng và khai thác Tủ sách Pháp luật theo Quyết định 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/1/2010 và các văn bản chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT.

Thực hiện VMIS - phân hệ quản lý Thư viện

c) Chỉ tiêu

Sử dụng hiệu quả các thiết bị, ĐDDH hiện có. 100% giáo viên sử dụng ĐDDH trong tiết dạy, và tham gia phong trào tự làm đồ dùng dạy học.

100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa.

100% tập thể lớp tham gia Hội thi “Kể chuyện theo sách”.

Thư viện đạt danh hiệu “Thư viện Tiên tiến”.

4. Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống.

a) Yêu cầu

Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập; tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng, giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp đối tượng

Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng, giáo dục trẻ khuyết tật phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật.

Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh.

b) Biện pháp

Thực hiện đúng Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; chương trình tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh.

Tạo các điều kiện tốt nhất (về thủ tục) để trẻ lang thang, cơ nhỡ có thể đến trường học tập tại các lớp học linh hoạt theo kế hoạch giáo dục cá nhân; thời khóa biểu điều chỉnh phù hợp với trình độ đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị.

Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định. Thực hiện đánh giá, thiết lập hồ sơ quản lý trẻ khuyết tật theo đúng qui định.

Giáo viên chủ nhiệm phải thật sự quan tâm và tận tình hướng dẫn các em học tập để các em cảm thấy hạnh phúc và vui vẻ khi đến trường tránh mặc cảm.

Nhà trường nắm chắc đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, kịp thời tham mưu với chính quyền địa phương, các đoàn thể để giúp đỡ các em, không để các em nghỉ bỏ học.

Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục khuyết tật như:

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật, triển khai hiệu quả chính sách về người khuyết tật.

- Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật.

- Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Đề án hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012- 2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư liên tịch số 58/2012/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH Quy định về điều kiện và thủ tục thành lập, hoạt động, đình chỉ hoạt động, tổ chức lại, giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

c) Chỉ tiêu

100% trẻ khuyết tật học tại trường được học tập bình đẳng

100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm giúp đỡ.

Không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và quyền lợi cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật và học sinh khuyết tật được đảm bảo các quyền lợi theo qui định.

5. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 1 và phần đầu từng bước nâng lên mức độ 2. Xây dựng trường đạt các tiêu chí mức chất lượng tối thiểu.

a) Yêu cầu

Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng PCGDTH ĐĐT, hạn chế thấp nhất số học sinh bỏ học, lưu ban sau kiểm tra bổ sung; duy trì và nâng cao hiệu suất đào tạo.

Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng PCGDTH – CMC tại địa bàn, xây dựng kế hoạch củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ.

Thực hiện tốt việc vận động trẻ đúng độ tuổi ra lớp 1, thu nhận hết trẻ trong địa bàn vào học tại trường.

Tổ chức kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ; đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Thực hiện nghiêm túc Thông tư hướng dẫn về đánh giá học sinh tiểu học.

b) Biện pháp

Tiếp tục phối hợp với các ban ngành, đoàn thể để thực hiện tốt việc huy động và duy trì 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp.

Tổ chức nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh từ khối lớp dưới lên lớp trên một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

Tổ chức thực hiện việc ra đề, coi, chấm bài các lần kiểm tra định kỳ theo đúng hướng dẫn.

Có kế hoạch và biện pháp tham mưu, phối hợp với chính quyền, ban ngành đoàn thể xã Tân Phú Trung để thực hiện từng bước đạt được các tiêu chuẩn của trường học ở xã nông thôn mới.

Thực hiện đánh giá nhà trường theo các tiêu chí “Mức chất lượng tối thiểu” theo Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28.12.2012.

Kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, giáo viên chuyên trách để vận động học sinh ra lớp đầy đủ, tuyệt đối không để tình trạng học sinh nghỉ bỏ học.

c) Chỉ tiêu

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%
- Không có học sinh bỏ học
- Hiệu suất đào tạo: 99,29%
- Xây dựng trường đạt Mức chất lượng tối thiểu

6. Đẩy mạnh công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp

a) Yêu cầu

Qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục đạo đức cho học sinh. Thực hiện giáo dục môi trường, tổ chức các ngày hội phù hợp với thực tế bằng các hình thức sáng tạo, hấp dẫn.

Tiếp tục thực hiện có chất lượng hơn về việc giảng dạy An toàn giao thông và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn trường học.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục giữa giờ. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động đưa các trò chơi dân gian. Đưa âm nhạc dân tộc vào trong nhà trường.

Phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức bơi lội cho học sinh một cách hiệu quả, an toàn.

b) Biện pháp

Tiếp tục đưa Âm nhạc dân tộc vào nhà trường bằng các hoạt động nâng cao chất lượng các bài hát dân ca trong chương trình.

Củng cố hoạt động thể dục giữa giờ thiết thực, hiệu quả, đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca trong đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các lần sinh hoạt tập thể khác.

Triển khai hoạt động giảng dạy An toàn giao thông trên lớp học theo các tài liệu do Bộ GD&ĐT phối hợp với công ty Honda, Toyota và Ban An toàn giao thông quốc gia.

Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Thể dục, đưa các trò chơi dân gian vào nhà trường.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ, Nét vẽ xanh, Chiếc Ô tô mơ ước, giáo dục môi trường, an toàn giao thông gắn với các hoạt động ngoại khóa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học.

c) Chỉ tiêu

100% các lớp tổ chức học sinh hát các bài hát dân ca trong đầu giờ, giờ chuyển tiết.

Tổ chức cho học sinh tham quan học tập ngoại khóa ít nhất 2 lần/ năm học.

100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa do nhà trường tổ chức .

7. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý. Phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và CBQL. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,....

7.1. Công tác quản lý

a) Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 09/2009/TT-BGD ngày 07.5.2009 của Bộ GD&ĐT về “Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân” trong việc công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... để huy động tất cả nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Tích cực thực hiện cơ chế tự chủ nhà trường, thực hiện tốt qui chế dân chủ trong đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ, Sở GD&ĐT về việc đánh giá học sinh và thực hiện các hồ sơ sổ sách.

b) Biện pháp

Tổ chức thực hiện các hoạt động nhà trường đúng theo Điều lệ trường tiểu học.

Phân công từng thành viên trong trường thật cụ thể và hợp lý để mỗi người đều hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Xây dựng kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần dựa trên cơ sở thành tích đã đạt được và tình hình thực tế của trường. Các nội dung, biện pháp, chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học phải được liên tịch, tập thể nhà trường bàn bạc góp ý, thống nhất trước khi thực hiện.

Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo Điều lệ trường tiểu học (2 tuần/lần); nội dung sinh hoạt cần tập trung trao đổi những vấn đề chuyên môn nghiệp vụ nhằm giúp giáo viên tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh.

Giáo viên không được có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào, với bất kỳ động cơ nào, tạo điều kiện cho học sinh ham thích đến trường, hứng thú trong việc học.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho CBQL trong chỉ đạo chuyên môn; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học.

Xây dựng Quy chế hoạt động của đơn vị một cách cụ thể.

Tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học).

Thực hiện tốt chế độ giao ban chuyên môn giữa Ban giám hiệu với Tổ khối trưởng hàng tuần.

Mỗi thành viên hàng tuần đề có kế hoạch công việc cụ thể được Hiệu trưởng kiểm tra ký duyệt.

c) Chỉ tiêu

100% tổ khối sinh hoạt, hội họp đúng qui định và có chất lượng.

100% CB-GV-CNV tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, hội họp của nhà trường.

100 % giáo viên giảng dạy tổ chức thực hiện đánh giá học sinh đúng theo Thông tư 30 của Bộ GD&ĐT.

7.2. Công tác phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL

a) Yêu cầu:

Xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ theo yêu cầu của các cấp.

Tổ chức thực hiện và rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển nhân lực cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; sắp xếp, bố trí sử dụng theo đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, sử dụng hiệu quả đội ngũ nhân viên trong nhà trường.

Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông theo các công văn hướng dẫn đánh giá theo Chuẩn đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chú trọng bồi dưỡng phẩm chất và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới.

b) Biện pháp

Có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Xây dựng các tiêu chí chi tiết để đánh giá và phân loại giáo viên các cấp theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 về việc đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức.

Triển khai thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học được ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012.

Chú trọng phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm tổng phụ trách Đội trong việc quản lý và giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán trong công tác bồi dưỡng.

c) Chỉ tiêu:

100% giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.

80% trở lên giáo viên được đánh giá xếp loại xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học vào cuối năm học. 100% cán bộ quản lý xếp loại Xuất sắc chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng.

7.3. Công tác ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,

a) Yêu cầu

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và đổi mới phương pháp dạy học; tiếp tục tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy và học.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời; sử dụng phần mềm phổ cập theo văn bản số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC.

b) Biện pháp

Tuyên truyền, vận động giáo viên tham gia bồi dưỡng nâng cao kiến thức về CNTT.

Sử dụng phần mềm quản lý trường học theo Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

Tiếp tục phát triển và khai thác hệ thống công thông tin điện tử của nhà trường, tạo cầu nối thông tin giữa gia đình – nhà trường – xã hội.

c) Chỉ tiêu

Cán bộ quản lý ứng dụng CNTT có hiệu quả trong công tác quản lý.

100% giáo viên được phổ cập tin học.

100% giáo viên ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

8. Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên giáo dục tiểu học

8.1. Công tác kiểm tra .

a) Yêu cầu

Làm tốt công tác tự kiểm tra, kịp thời phát huy nhân tố tích cực, phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, khắc phục những yếu kém trong quản lý. Thúc đẩy các hoạt động giáo dục ngày càng tốt hơn để tăng cường tính hiệu quả trong hoạt động dạy và học.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương trong các hoạt động của nhà trường ngay từ đầu năm học.

Tiếp tục cải tiến công tác kiểm tra để tư vấn – thúc đẩy đối tượng được kiểm tra thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

b) Biện pháp

Chuẩn bị tốt các khâu về cơ sở vật chất, kinh phí, nhất là các văn bản qui phạm pháp luật có liên quan đến công tác kiểm tra. Trưởng ban Kiểm tra sinh hoạt cho các thành viên Ban kiểm tra về nghiệp vụ kiểm tra.

Mỗi tháng Ban kiểm tra họp 1 lần để các thành viên báo cáo kết quả kiểm tra, rút kinh nghiệm công tác kiểm tra trong tháng.

Tạo điều kiện cho các thành viên Ban kiểm tra tham dự bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra do Phòng GD&ĐT tổ chức.

Xây dựng kế hoạch, lịch thực hiện công tác kiểm tra cụ thể.

Thành lập Ban kiểm tra chuyên môn đúng thành phần qui định, đủ số lượng hoạt động có hiệu quả.

Lưu trữ hồ sơ tự kiểm tra đầy đủ, khoa học

Thực hiện kế hoạch tự kiểm tra đúng qui định theo kế hoạch có rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết .

Báo cáo Phòng Giáo dục kịp thời đầy đủ các thông tin về công tác kiểm tra.

c) Chỉ tiêu

Kiểm tra 100% giáo viên dạy lớp

Kiểm tra tất cả các bộ phận và các tổ chuyên môn mỗi năm ít nhất 2 lần

8.2. Công tác thi đua

a) Yêu cầu

Kết hợp đánh giá thi đua với đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.

Thi đua phải bảo đảm công bằng, chính xác, động viên được tập thể sư phạm, kịp thời phát hiện và biểu dương gương “Người tốt việc tốt”.

b) Biện pháp

Xây dựng nội dung thi đua cụ thể gắn với Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, phù hợp thực tế, và phải được bàn bạc dân chủ, thống nhất trong tổ khối, trong liên tịch nhà trường.

Trong năm học phát động hai đợt thi đua.

Kết hợp đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học; chuẩn hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng.

c) Chỉ tiêu

+ Lao động tiên tiến	: 55
+ CSTĐ cấp cơ sở	: 08
+ CSTĐ cấp Thành phố	: 01
+ Chi bộ	: Trong sạch vững mạnh.
+ Công đoàn	: Vững mạnh.
+ Liên đội	: Xuất sắc
+ Đơn vị	: Tập thể lao động Tiên tiến

8.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và đồ dùng dạy học

a) Yêu cầu

Cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác giáo dục. Trang bị đủ bàn ghế cho mỗi học sinh có một chỗ ngồi.

Bảo đảm thiết bị và đồ dùng dạy học theo yêu cầu tối thiểu.

b) Biện pháp

Trang bị, đưa thêm các thiết bị hiện đại vào lớp học (tivi, màn hình, bảng tương tác, projector,...)

Kịp thời bổ sung, sửa chữa những hư hỏng tránh để tình trạng cơ sở vật chất xuống cấp trầm trọng.

Hệ thống nước lọc đảm bảo vệ sinh, an toàn về sức khỏe cho học sinh.

Nhà vệ sinh phải đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng, không có mùi hôi, có hệ thống nước, xà phòng để rửa tay.

Thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định.

c) Chỉ tiêu

Cơ sở vật chất các điểm học đảm bảo yêu cầu phục vụ công tác giáo dục, giảng dạy.

Sử dụng hiệu quả các thiết bị, ĐDDH hiện có.

100% giáo viên sử dụng ĐDDH trong tiết dạy.

9. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể trong nhà trường

9.1. Chi bộ

a) Yêu cầu

Chi bộ lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Mỗi đảng viên phải gương mẫu và đi đầu trong mọi công tác, chấp hành sự phân công của chi bộ và thực hiện tốt công tác quần chúng, là hạt nhân đoàn kết giúp đồng nghiệp cùng tiến bộ.

b) Biện pháp

Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng, tuyệt đối không vi phạm những điều cấm của Đảng viên.

Mỗi Đảng viên phải là hạt nhân nòng cốt, phải gương mẫu trong mọi công tác và hoạt động chuyên môn.

Chi bộ họp định kỳ hàng tháng, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của tháng trước và xây dựng nghị quyết mới, lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

c) Chỉ tiêu

Phấn đấu 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tập thể chi bộ được đánh giá “Chi bộ trong sạch vững mạnh”.

9.2. Công đoàn

a) Yêu cầu

Công đoàn phối hợp với chính quyền vận động công đoàn viên thực hiện tốt chủ đề năm học của ngành là: “Tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất, kỹ năng sống; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách và lối sống”. Triển khai hiệu quả, sáng tạo phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và

cuộc vận động “Hai không” trong mỗi đơn vị nhà trường. Kết hợp chặt chẽ với BGH nhà trường theo Điều lệ Công đoàn.

Tăng cường khối đoàn kết nội bộ, thực hiện cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”. Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB, GV, NV.

b) Biện pháp

Vận động CB, GV, CNV thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực theo yêu cầu công tác; tham gia tích cực các ngày Hội, ngày lễ, phong trào thi đua.

Tổ chức tốt Hội nghị cán bộ, công chức năm học 2015 – 2016. Cùng với chính quyền xây dựng quy chế dân chủ cơ sở và quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình đơn vị.

Cùng chính quyền phát động và thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong năm học. Thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”.

Phát huy tốt vai trò của tổ chức công đoàn mà nòng cốt là phong trào thi đua, để thực hiện nhiệm vụ mang lại kết quả tốt nhất.

Coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục nhằm không ngừng nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho CB-GV-CNV trong trường, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ.

Thực hiện tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước. Xem xét giới thiệu các quần chúng ưu tú để chỉ bộ phát triển Đảng viên mới.

c) Chỉ tiêu

100% ĐVCD tham gia thực hiện tốt các phong trào do công đoàn ngành và CĐCS phát động.

Phấn đấu đạt danh hiệu “Công đoàn vững mạnh”.

9.3. *Đội TNTP HCM*

a) Yêu cầu

Triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học 2015 - 2016: “Tự hào trang sử Đội, vững bước tiến lên Đoàn”.

Duy trì tốt nề nếp sinh hoạt, thường xuyên luyện tập nghi thức. Đẩy mạnh các hoạt động ngoại khoá để tăng cường giáo dục toàn diện học sinh.

Giáo dục học sinh thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”, 5 nhiệm vụ của học sinh.

b) Biện pháp

Tham gia đầy đủ các hoạt động, các phong trào do Hội đồng đội tổ chức, phát động.

Giáo dục HS nếp sống văn minh, hình thành thói quen tốt trong sinh hoạt, giao tiếp, học tập thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt ngoại khóa với nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

Tham gia phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, hướng dẫn học sinh tham gia tốt các ngày Hội, ngày lễ theo kế hoạch.

Tổ chức thi tìm hiểu về giáo dục trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, tham gia thi nghi thức Đội.

Phối hợp với GVPT lớp tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Giáo dục HS nếp sống văn minh, hình thành thói quen tốt trong sinh hoạt, giao tiếp, học tập thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt ngoại khóa với nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm thực hiện tốt công tác giáo dục toàn diện cho học sinh.

c) Chỉ tiêu

100% học sinh thực hiện tốt “5 điều Bác Hồ dạy”

100% học sinh thực hiện tốt 5 nhiệm vụ học sinh

Phấn đấu đạt danh hiệu “Liên đội xuất sắc”.

9.4. Ban đại diện CMHS

a) Yêu cầu

Củng cố vai trò, vị trí của Ban đại diện cha mẹ học sinh thể hiện vai trò gạch nối giữa nhà trường và gia đình học sinh, tạo sự đồng thuận và nâng cao nhận thức của các lực lượng trong và ngoài nhà trường về hoạt động của Ban đại diện CMHS. Ban Đại diện xây dựng Nghị quyết hoạt động và đề ra các công trình hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Ban Đại diện cùng với nhà trường tuyên truyền và vận động trong phụ huynh học sinh phối hợp với nhà trường thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”...

b) Biện pháp

Tổ chức họp cha mẹ học sinh ở mỗi lớp vào tháng 9/2015 và tiến tới Đại hội Cha mẹ học sinh trong toàn trường vào đầu tháng 10/2015 theo đúng các văn bản hướng dẫn.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, vận động các mạnh thường quân, các đoàn thể giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học qua việc phát học bổng, trang bị sách vở, dụng cụ học tập cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Ban đại diện cha mẹ học sinh lên kế hoạch hoạt động cụ thể, họp định kỳ đầy đủ đi sâu vào trọng tâm, đẩy mạnh hoạt động, vận động phụ huynh học sinh

quan tâm đến việc học tập của con em, cùng với nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục.

c) Chỉ tiêu

100% các lớp tổ Hội nghị cha mẹ học sinh đúng theo kế hoạch.

Hoàn tất Đại hội cha mẹ học sinh toàn trường vào tháng 10/2015.

9.5. Hội khuyến học

a) Yêu cầu

Tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động “Học để biết phải trái, học để hành, để làm người, để phụng sự nhân dân và nhân loại”.

Tuyên truyền kết quả thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị trong năm qua và Chương trình hành động tiếp giai đoạn 2012 – 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

Triển khai nhiệm vụ xây dựng và phát triển Hội, Hội viên trong nhà trường.

b) Biện pháp

Củng cố Ban chấp hành chi hội khuyến học của đơn vị.

Phát động phong trào “Tiết kiệm nuôi heo đất khuyến học” trong hội viên, cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh của đơn vị.

Xây dựng “quỹ Khuyến học”, vận động sự tài trợ của phụ huynh có khả năng tài chính và những nhà hảo tâm, những đơn vị, những tổ chức ngoài nhà trường để thực hiện mục tiêu của Hội.

c) Chỉ tiêu

100% CB-GV-CNV nhà trường là hội viên chi hội khuyến học của nhà trường.

100% học sinh có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn được giúp đỡ.

10. Công tác của các bộ phận trong nhà trường

10.1. Văn thư hành chính

a) Yêu cầu

Thiết lập và lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo qui định.

Quản lý tốt các hồ sơ để phục vụ cho công tác giáo dục.

b) Biện pháp

Kiểm tra về thể thức, hình thức văn bản của các tổ, bộ phận trước khi vào sổ sách và phát hành.

Tiếp nhận và xử lý kịp thời các loại công văn đến (qua đường bưu điện hay trên trang web, Email).

Lập danh sách học sinh theo mã số theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

Theo dõi, phối hợp các bộ phận có liên quan trong việc thống kê, báo cáo đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời gian qui định.

c) Chỉ tiêu

Kịp thời xử lý các công văn đến.

Kịp thời lập các báo cáo thống kê theo qui định

100% các văn bản phát hành trình bày đúng thể thức.

10.2. Y tế học đường

a) Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường, đảm bảo an toàn trong trường học.

Xây dựng kế hoạch và tiến hành giảng dạy về nha học đường theo quy định của ngành y tế

b) Biện pháp

Xây dựng kế hoạch kiểm tra môi trường sư phạm trong năm học; kiểm tra căn tin về việc giữ vệ sinh, yêu cầu về khám sức khỏe đối với người bán căn tin, yêu cầu về nguồn gốc, tính an toàn của các mặt hàng, thực phẩm được bày bán trong căn tin.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn. Phòng chống tai nạn thương tích, đảm bảo an toàn cho HS.

Trang bị các loại thuốc tối thiểu cho việc phòng và sơ cấp cứu cho giáo viên, học sinh ở các phòng học.

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh tham gia tốt công tác BHYT và BHTN.

Tổ chức cân, đo chiều cao, thể trọng của học sinh để giáo viên cập nhật kịp thời vào học bạ, phiếu liên lạc vào các thời điểm đầu năm học và cuối năm học.

c) Chỉ tiêu

100% HS được khám sức khỏe vào đầu năm học.

Tổ chức khám nha cho HS ít nhất 1 lần/năm

100% HS được theo dõi chiều cao, cân nặng.

10.3. Tài chính - Kế toán

a) Yêu cầu

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho CB, GV, CNV.

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định; thực hiện công tác thu chi đúng nguyên tắc tài chính.

b) Biện pháp

Thực hiện nghiêm túc 3 công khai theo thông tư 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thảo luận công khai thông qua hội nghị cán bộ công chức vào đầu năm học.

c) Chỉ tiêu

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu về tài chính để phục vụ tốt các hoạt động của đơn vị.

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định; thực hiện công tác thu chi đúng nguyên tắc tài chính.

10.4. Bảo vệ - Phục vụ

a) Yêu cầu

Đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ - phục vụ để phục vụ tốt công tác dạy và học. Bảo quản an toàn tài sản, cơ sở vật chất và các công trình của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường.

Thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, thực hiện nếp sống văn hóa nơi công sở, không được tổ chức các sinh hoạt cá nhân trong phòng làm việc.

Thực hiện các công việc khác do Hiệu trưởng phân công.

b) Biện pháp

Bảo quản an toàn tài sản, cơ sở vật chất và các công trình của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường.

Phải có mặt đúng nơi làm việc được quy định đối với nhân viên bảo vệ trong thời gian quy định của ca trực.

Thành lập đội bảo vệ bán chuyên trách, phân công trực trường 24/24 giờ.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm theo dõi việc thực hiện nội quy học sinh, xử lý những học sinh vi phạm an ninh trật tự. Hướng dẫn khách đến liên hệ công tác với nhà trường, không để vào trường những người say rượu, người có thái độ không đúng.

Kiên quyết không cho người có mùi rượu, bia, mang chất nổ, hung khí... vào cơ quan.

Chấp hành lệnh điều hành của Ban giám hiệu, nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động, và các quy định về phòng cháy, chữa cháy.

Điều hành giờ giấc ra vào lớp theo đúng thời gian biểu của nhà trường trong thời gian học sinh học tập.

Trông giữ xe đạp và xe máy của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường (kể cả xe của khách khi đến liên hệ công tác và làm việc với nhà trường).

Quét dọn hàng ngày các phòng làm việc, phòng chức năng, làm vệ sinh sạch sẽ nhà vệ sinh giáo viên, HS, các hành lang và sảnh của khu vực hành chính, khuôn viên trường học.

c) Chỉ tiêu

Đảm bảo phân công trực đơn vị 24/24 giờ.

Quản lý tốt tài sản hiện có, không để xảy ra mất mát tài sản.

Kiểm kê tài sản theo định kỳ đúng qui định.

11. Tổ chức các hoạt động khác

Ngay từ đầu năm học xây dựng kế hoạch về tổ chức các ngày hội sau để hỗ trợ tốt hơn cho việc nâng cao chất lượng dạy và học:

- + Ngày “Toàn dân đưa trẻ tới trường”;
- + Ngày hội giới thiệu “Ngôi trường tiểu học của em”;
- + Ngày lễ “Hoàn thành Chương trình tiểu học”;
- + Ngày giáo dục Môi trường, Ngày hội môi trường;
- + Ngày Giáo dục "Trật tự an toàn giao thông",

Tham gia các Hội thi do Phòng GD&ĐT tổ chức.

IV/ CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU: (phụ lục đính kèm)

V/ LỊCH CÔNG TÁC:

Thời gian	Nội dung công tác
Tháng 7/2015	- Tuyển sinh lớp 1 - Tổ chức các lớp dạy thêm trong nhà trường hè 2015 - Tham gia học BD chính trị hè 2015 theo kế hoạch - Giải quyết chuyển trường
Tháng 8/2015	- Tiếp tục tuyển sinh lớp 1 - Tham dự học BD chuyên môn hè 2015 theo kế hoạch - Họp BGH - Tổ chức kiểm tra lại, xét duyệt kết quả - Tập trung HS chuẩn bị năm học mới - Họp liên tịch phân công năm học mới - Họp HĐSP công bố phân công năm học mới - Triển khai kế hoạch thời gian năm học - Thực hiện giảng dạy tuần 1 (từ 18/8/2014) - Tham dự tổng kết năm học 2014-2015 và triển khai phương

Thời gian	Nội dung công tác
	hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016 - Kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất cho năm học mới.
Tháng 9/2015	- Tổ chức lễ khai giảng năm học - Phát động hưởng ứng kế hoạch ATGT - Thống kê số liệu đầu năm - Xây dựng kế hoạch năm học - Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ - Duyệt kế hoạch các bộ phận - Họp HĐSP - Sinh hoạt trong hội đồng phương hướng nhiệm vụ năm học của bậc Tiểu học năm 2015 - 2016 - Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh đầu năm - Rà soát lại danh sách học sinh lớp 1, phối kiểm với độ tuổi học sinh trên địa bàn để huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%. - Triển khai kế hoạch giảng dạy ATGT - Phát động phong trào rèn chữ, giữ vở - Sinh hoạt khối chuyên môn - Duyệt kế hoạch bài dạy - Dự giờ theo kế hoạch và đột xuất - Họp giao ban chuyên môn - Phát động phong trào thi đua dạy tốt - Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh các lớp - Duyệt kế hoạch năm học tại PGD&ĐT - Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi “Giáo viên giỏi”, “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp trường - Duyệt kế hoạch chủ nhiệm các lớp
Tháng 10/2015	- Tổ chức Hội nghị CB-CC - Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi”, “GV chủ nhiệm giỏi” cấp trường - Sinh hoạt khối chuyên môn - Tổ chức Đại hội đại biểu cha mẹ học sinh toàn trường - Thực hiện giảng dạy Trật tự an toàn giao thông - Xây dựng chuyên đề cấp trường - Dự giờ các tiết GV đăng ký dạy tốt, đột xuất - Tiến hành kiểm tra giáo viên theo KH tự kiểm tra - Kiểm tra việc rèn chữ – giữ vở của HS - Tự kiểm tra đánh giá về Mức chất lượng tối thiểu - Tham gia hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tiểu học”

Thời gian	Nội dung công tác
Tháng 11/2015	- Tổ chức sinh kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức Hội thi “Em viết đúng – viết đẹp” - Dự họp giao ban chuyên môn - Báo cáo kết quả tự kiểm tra về Mức chất lượng tối thiểu. - Duyệt kế hoạch bài dạy - Sinh hoạt khối chuyên môn - Thực hiện chuyên đề cấp Cụm - Tiếp tục thực hiện giảng dạy Trật tự an toàn giao thông - Tổ chức thi ĐDDH tự làm, chọn ĐDDH dự thi cấp huyện - Dự giờ các tiết GV đăng ký dạy tốt, đột xuất - Kiểm tra toàn diện theo KH tự kiểm tra - Tổng hợp kết quả hội giảng lần 1 - Phụ đạo học sinh yếu - Báo cáo Sơ kết giữa HK I về đánh giá học sinh theo TT30
Tháng 12/2015	- Duyệt kế hoạch bài dạy - Sinh hoạt khối chuyên môn - Ôn tập kiểm tra cuối HK1 - Lên kế hoạch kiểm tra cuối HK1 - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1 - Xây dựng chuyên đề cấp trường - Tiến hành kiểm tra giáo viên theo KH tự kiểm tra - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn - Phụ đạo học sinh yếu - Báo cáo sơ kết HKI.
Tháng 01/2016	- Sinh hoạt khối chuyên môn - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn, chương trình - Hoàn thành các biểu mẫu thống kê HK1 - Tổng hợp và báo cáo sơ kết chuyên môn HKI - Đánh giá kết quả rèn luyện học tập học sinh HK1 - Ghi điểm vào học bạ - Báo cáo sơ kết HKI về đánh giá học sinh theo TT30 - Kiểm tra GV theo kế hoạch tự kiểm tra - Dự họp giao ban chuyên môn lần 2 - Họp cha mẹ học sinh cuối HK1 - Tổ chức cho học sinh tham quan học tập ngoại khóa
Tháng 02/2016	- Ổn định nề nếp sau Tết Nguyên đán - Duyệt kế hoạch bài dạy - Sinh hoạt khối chuyên môn

Thời gian	Nội dung công tác
	- Kiểm tra GV theo kế hoạch tự kiểm tra - Phát động phong trào thi đua dạy tốt HK2 - Thực hiện chuyên đề cấp trường
Tháng 3/2016	- Duyệt kế hoạch bài dạy - Sinh hoạt khối chuyên môn - Báo cáo Sơ kết giữa HKII về đánh giá học sinh theo TT30 - Kiểm tra GV theo kế hoạch tự kiểm tra - Tiếp tục dự giờ GV đăng ký dạy tốt
Tháng 4/2016	- Duyệt kế hoạch bài dạy, sổ sách - Sinh hoạt khối chuyên môn - Kiểm tra theo kế hoạch tự kiểm tra - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn - Dự giờ đột xuất - Phụ đạo HS yếu - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối HK2 - Tổ chức chấm SKKN
Tháng 5/2016	- Tổ chức kiểm tra cuối HK2 - Tổ chức chấm bài kiểm tra cuối HK2 - Đánh giá kết quả rèn luyện học tập học sinh cuối năm theo các văn bản qui định - Hoàn thành các biểu mẫu báo cáo, thống kê - Xét duyệt kết quả hoàn thành chương trình lớp học - Xét duyệt HS lớp 5 đủ điều kiện hoàn thành chương trình Bậc Tiểu Học. - Xét thi đua cuối năm - Tổ chức ngày hội “Ngôi trường TH của em” - Họp cha mẹ học sinh cuối năm - Tổ chức cho học sinh tham quan học tập ngoại khóa - Đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH - Đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo chuẩn - Họp HĐSP - Báo cáo tổng kết cuối năm - Tổ chức lễ tổng kết năm học - Phân công trực hè
Tháng 6/2016	- Tổng hợp kết quả đánh giá CB-CC năm 2015 - 2016 - Tổ chức sinh hoạt hè cho HS - Trục hè 2016 - Tổ chức CB-CC tham quan hè 2016

Trên đây là kế hoạch năm học 2015 - 2016 của nhà trường, các Tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Tổ, bộ phận với các biện pháp khả thi và tổ chức thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015 - 2016 của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- BGH, Tổ trưởng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Minh Hùng

Ngày 24 tháng 9 năm 2015

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DUYỆT

KT/TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Toán